

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 17/09/2026 đến 26/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			17/09	18/09	19/09	20/09	21/09	22/09	23/09	24/09	25/09	26/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	297	317	334	346	353	357	353	341	322	294
		Time_max	7h24	8h14	9h02	10h00	11h00	11h27	12h20	13h16	14h18	15h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	106	91	78	71	68	72	81	86	105	127
		Time_min	17h44	18h50	19h46	20h36	21h24	22h13	0h00	0h00	0h00	5h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	231	242	252	264	271	271	263	246	223	195
		Time_max	5h23	7h00	9h00	11h00	12h00	13h00	13h26	14h05	15h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	14	4	2	4	8	20	35	50	66
		Time_min	21h01	21h43	22h29	23h21	0h00	0h20	1h35	3h14	4h49	6h09
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	279	288	298	306	311	314	313	306	293	272
		Time_max	7h18	10h00	11h00	12h00	13h00	13h19	14h00	15h00	15h21	16h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	97	85	80	82	79	83	90	101	113	128
		Time_min	21h24	22h17	23h10	0h00	0h05	1h00	2h00	3h12	4h28	5h53
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	283	304	320	333	341	344	339	324	300	268
		Time_max	11h00	11h26	12h00	12h18	13h00	13h19	14h00	15h00	15h10	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	111	100	93	89	89	93	101	115	136	
		Time_min	21h33	22h18	23h06	23h59	0h00	0h58	2h04	3h15	4h26	5h35
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	246	242	239	244	251	253	250	244	233	218
		Time_max	6h00	7h07	9h00	12h00	13h00	13h21	14h00	14h08	14h24	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	64	69	70	78	86	92	94	95	97
		Time_min	22h13	22h52	23h32	0h00	0h20	1h33	3h06	4h21	5h26	6h26
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	129	122	114	106	103	100	101	104	106	109
		Time_max	4h00	4h28	5h08	6h03	16h00	16h00	11h00	11h27	12h03	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	41	43	47	53	54	59	64	67	63	57
		Time_min	21h39	22h09	22h39	23h13	0h00	0h00	0h55	3h00	5h19	6h16
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	143	142	139	135	130	126	130	134	138	143
		Time_max	1h00	1h13	2h00	2h15	3h00	4h22	22h06	22h18	23h00	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	81	80	79	77	75	74	75	79	85	92
		Time_min	8h34	9h29	10h41	12h06	13h19	14h14	14h58	15h36	16h09	16h38
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	149	154	158	157	153	147	141	134	129	123
		Time_max	0h00	0h00	1h00	2h00	3h00	4h00	5h05	7h00	8h00	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	48	44	40	37	36	37	41	47	55	64
		Time_min	8h15	9h27	10h44	11h57	12h57	13h46	14h25	14h58	15h25	15h46
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	166	166	164	161	155	149	150	154	157	158
		Time_max	23h59	0h00	0h00	1h00	2h00	3h03	7h00	8h00	8h27	9h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	85	84	80	75	72	71	72	77	85
		Time_min	8h13	9h18	10h38	12h06	13h07	13h48	14h23	14h56	15h28	15h58
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	197	199	199	197	194	191	190	189	189	188
		Time_max	1h00	1h24	2h00	3h00	3h23	5h00	6h00	7h11	8h23	9h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	122	121	119	117	115	115	117	122	128	137
		Time_min	9h37	11h00	12h25	13h31	14h18	14h53	15h23	15h50	16h16	16h41
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	155	161	167	173	178	181	183	180	176	166
		Time_max	1h00	2h00	3h00	3h26	4h15	5h00	6h00	7h00	7h26	8h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	66	56	48	42	40	41	46	55	69	86
		Time_min	10h32	11h18	11h56	12h32	13h06	13h41	14h16	14h51	15h26	16h00
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	274	280	284	285	283	279	270	257	251	252
		Time_max	2h00	2h00	2h07	2h17	3h00	3h00	4h00	4h27	9h00	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	152	150	150	151	152	153	154	158	165	176
		Time_min	9h26	10h11	11h00	12h00	13h09	14h26	15h32	16h25	17h07	17h42
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	362	358	353	349	344	342	347	352	358	372
		Time_max	4h00	4h00	4h00	3h26	3h00	2h00	1h10	1h08	1h17	13h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	133	146	159	166	163	155	146	140	140	147
		Time_min	11h25	12h11	13h11	14h32	15h56	16h59	17h47	18h27	19h03	19h37
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	391	399	404	406	404	399	393	389	384	379
		Time_max	1h00	1h00	1h22	2h00	3h00	4h00	5h25	7h08	9h00	10h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	297	295	292	288	285	284	284	287	293	302
		Time_min	9h49	11h18	12h53	13h55	14h37	15h11	15h41	16h10	16h37	17h01

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			17/09	18/09	19/09	20/09	21/09	22/09	23/09	24/09	25/09	26/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	283	276	288	303	315	325	331	334	332	330
		Time_max	18h00	18h30	11h02	11h25	12h00	12h19	13h00	13h15	14h00	14h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	154	145	134	124	115	107	102	102	109	122
		Time_min	1h26	2h27	3h15	3h55	4h28	4h57	5h26	5h56	6h28	7h02
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	117	118	118	119	119	119	118	116	114	111
		Time_max	6h00	11h18	8h02	9h04	10h00	11h00	11h15	12h00	12h18	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	88	87	88	89	90	90	92	94	96	99
		Time_min	21h00	21h35	22h17	23h04	23h59	0h00	1h00	2h11	3h21	4h28
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	121	126	128	128	125	122	117	113	109	107
		Time_max	10h26	11h00	11h27	12h00	12h14	12h27	13h00	13h00	13h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	74	75	75	75	74	74	74	74	77	81
		Time_min	22h43	23h31	0h00	0h23	1h19	2h20	3h18	4h10	4h57	5h42

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 17/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Đặng Vũ Hải